TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **151**/2023/HS-ST
Ngày: 25-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM-TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Loan Trần Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Xuân Dậu
2. Bà Trần Thị Quỳnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Đức Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 160/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Lưu Thanh H, sinh năm 1988, tại Hậu Giang.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp D, xã X, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Hồng K (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); Bị cáo có vợ Phạm Thị Mỹ T1 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2009.

Tiền án: Ngày 28/3/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/10/2019 (chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/3/2023. (Có mặt)

- *Bị hại:* Anh **Nguyễn Thanh T2**, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Thanh H là đối tượng đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, không có nghề nghiệp và nghiện ma túy. Do không có tiền nên H đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng.

Khoảng 20 giờ ngày 15/3/2023, H đón xe ôm đến quán lẩu phèo "Beo Beo" (trước đây H làm đầu bếp) thuộc ấp A, xã B, huyện T. Khi đến nơi, H thấy quán đang đông khách ăn nhậu ở trong, còn vợ chồng anh Nguyễn Thanh T2 (chủ quán) đang ở trước quán nên H đi ra phía sau thì thấy cửa sau của quán không khóa, bên trong có xe môtô biển số 52F8-3133 của anh T2, trên xe có cắm sẵn chìa khoá và không có ai trông coi nên H đã nảy sinh ý trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. H lén lút đi vào bên trong quán, đẩy xe ra, nổ máy rồi điều khiển xe tẩu thoát về hướng thành phố B, khi đi đến đường N thuộc phường T, TP . thì gặp H1 (chưa rõ nhân thân lai lịch) giữ H lại để hỏi về chiếc xe môtô mà H mượn của anh H1 vào ngày 13/3/2023, H trả lời xe đang bị Công an phường T tạm giữ nên H1 và H đã xảy ra mâu thuẫn và xô xát với nhau, lúc đó Tổ tuần tra 161 Công an tỉnh Đ đang đi tuần tra và phát hiện nên đã đưa về Công an phường T để làm việc. Quá trình làm việc, H đã khai nhận hành vi trộm cắp chiếc xe môtô biển số 52F8-3133 tại ấp A, xã B, huyện T nên Công an phường T đã bàn giao H cùng vật chứng cho Công an xã B, huyện T. Sau khi tiếp nhận, Công an xã B đã lập hồ sơ ban đầu chuyển Cơ quan cảnh sát điều Công an huyện T xử lý theo thẩm quyền

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô hiệu Honda SCR110 màu bạc biển số 52F8-3133;

- 01 quần bò màu xanh ống dài rách ở hai đầu gối;

- 01 áo thun màu xám;

- 01 đôi dép tông màu đen hiệu Nike;

- 01 cái nón két vải lưỡi trai màu xanh đen.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐGTS ngày 21/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện T thì chiếc xe mô tô hiệu Honda SCR110 biển số 52F8-3133 trị giá 7.000.000 đồng.

Ngày 25/3/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lưu Thanh H. Quá trình điều tra bị cáo H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Thanh T2 đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số: 170/CT-VKS-TB ngày 29/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Lưu Thanh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lưu Thanh H tại phường B, thành phố B thuộc thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Công an thành phố B nên Cơ quan CSĐT Công an huyện T thông báo và chuyển toàn bộ hồ sơ cho Công an thành phố B để xử phạt hành chính theo quy định.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lưu Thanh H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù;

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã biết hành vi của mình là sai mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm trở về làm một công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, với lời khai của bị hại, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng mô tả. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ ngày 15/3/2023 tại quán lẩu phèo "B" thuộc ấp A, xã B, huyện T, Lưu Thanh H đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô hiệu Honda SCR110 biển số 52F8-3133 trị giá 7.000.000 đồng của anh Nguyễn Thanh T2.

[2.1] Hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục phạm tội nên cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị

cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với xe môtô hiệu Honda SCR110, biển số 52F8-3133 có nguồn gốc hợp pháp, Cơ quan CSĐT ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thanh T2 là phù hợp nên không đặt ra xem xét.

[6.2] Đối với 01 áo thun màu xám, 01 đôi dép tông màu đen hiệu Nike, 01 cái nón két vải lưỡi trai màu xanh đen, 01 giỏ đeo màu đen đỏ có đầu khóa ba tia bên trong đựng đồ quần áo là tài sản của Lưu Thanh H, không liên quan đến hành vi phạm tội của H, có nguồn gốc hợp pháp Cơ quan CSĐT ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu trả lại cho bị cáo H là phù hợp nên không đặt ra xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Lưu Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Lưu Thanh H 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/3/2023.

2. Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lưu Thanh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom;
- Trại giam công an tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Loan Trần Hải Yến